

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HÀ TĨNH  
TỈNH HÀ TĨNH**

Bản án số: 63/2022/HS-ST  
Ngày: 26/9/2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TĨNH, TỈNH HÀ TĨNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Bùi Minh Thư

**Các Hội thẩm nhân dân:** Ông Nguyễn Sỹ Hùng

Bà Võ Thị Hoa

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:** Ông Hoàng Đức Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2022 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 65/2022/TLST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2022 đối với các bị cáo:

**1. Nguyễn Văn H;** giới tính: Nam; sinh ngày: 06/02/1990 tại: Xã L, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn T, xã L, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12 ; con ông Nguyễn Văn T và bà Hán Thị L; Vợ, con: Chưa có; tiền sự : Không;

Tiền án: 01 - Ngày 11/7/2014 bị Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh áp dụng khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt 5 năm tù về tội Trộm cắp tài sản theo bản án số 32/2014/HSST. Chấp hành án tại trại giam Xuân Hà, tỉnh Hà Tĩnh đến ngày 14/02/2018 chấp hành xong hình phạt tù. (Đến nay chưa thực hiện bồi thường dân sự theo quyết định của Bản án).

Nhân thân: Ngày 31/5/2010 bị Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh ra Quyết định số 1537/QĐ-UBND đưa vào Cơ sở giáo dục thời hạn 18 tháng, chấp hành tại Cơ sở giáo dục Hoàn Cát, tỉnh Quảng Trị, đến ngày 01/02/2012 chấp hành xong.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 12/7/2022 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh.

**2. Phạm Huy T;** giới tính: Nam; sinh ngày: 27/6/1989 tại: Xã P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Tổ dân phố 13, thị trấn H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; con ông Phạm Quang (Đã chết), con bà Trần Thị; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không;

Tiền án: 01 - Ngày 31/7/2012 bị Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh áp dụng khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt 10 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo bản án số 33/2012/HSST, chấp hành án tại trại giam Nghĩa An, tỉnh Quảng Trị đến ngày 07/02/2013 chấp hành xong hình phạt tù. (Đến nay chưa thực hiện bồi thường dân sự theo quyết định của Bản án)

Nhân thân: Ngày 19/3/2018 bị Công an huyện H, tỉnh Hà Tĩnh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 500.000 đồng về hành vi đánh nhau theo Quyết định số 23/QĐ-XPVPHC. Đã nộp tiền phạt ngày 20/3/2018.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 12/7/2022 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh.

Các bị cáo đều có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Chị Nguyễn Thị H, sinh năm: 1981; nghề nghiệp: Viên chức; địa chỉ: Tổ dân phố H, phường T, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Ông Ngô Đức Bảo, sinh năm 1972; nghề nghiệp: Bộ đội; địa chỉ: Số nhà 09, ngõ 4; đường H, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

- **Người làm chứng:**

1. Anh Đoàn Minh Q, sinh năm 1987; địa chỉ: Phường H, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh H (vắng mặt).

2. Chị Nguyễn Thị Thùy D, sinh năm 1995; địa chỉ: 60, D13, P, quận T, thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

3. Ông Đàm Văn T, sinh năm 1972; địa chỉ: Khối 7, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 05/7/2022, Nguyễn Văn H đang ở nhà tại xã Lộc Yên, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh thì nảy sinh ý định trộm cắp tài sản xe máy để bán lấy tiền tiêu xài. H mang theo vạm phá khóa xe máy tự chế và điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Jupiter, màu đen trắng, biển kiểm soát 38 L1 – 036.77 là xe của H mua lại của anh Đoàn Văn Q (sinh năm 1987, trú tại phường H, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh) đi đến nhà Phạm Huy T rủ T đi xuống thành phố H để trộm cắp xe máy và T đồng ý. T điều khiển xe mô tô BKS 38 L1 – 036.77 chở H đi từ thị trấn H xuống thành phố H. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, khi đi đến trước khu vực số nhà 32/8, ngõ 151 đường V thuộc phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh thì T và H phát hiện thấy 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA Blade màu đen, biển kiểm soát 38P1-292.05, đang đỗ trên vỉa hè, không có người trông coi. Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 38P1-292.05 là xe của ông Ngô Đức B (sinh năm 1972, trú tại phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh) cho chị Nguyễn Thị H (sinh năm 1981, trú tại phường T, thành phố H,

tỉnh Hà Tĩnh) mượn để đi lại. Sau khi dừng lại quan sát một lúc, Nguyễn Văn H nói với Phạm Huy T quay lại lấy trộm chiếc xe mô tô BKS 38P1-292.05. T liền quay đầu xe lại và dừng bên mép đường cách chiếc xe BKS 38P1-292.05 khoảng 15m. T đứng cạnh giới cho H đi bộ lại dùng vạm phá khóa mang theo phá khóa, mở khóa điện rồi nổ máy điều khiển xe mô tô BKS 38P1-292.05 cùng với T mang xe trộm cắp được về cất giấu tại nhà của Nguyễn Văn H. Do không tìm được xe nên đến ngày 10/7/2022 chị Nguyễn Thị H đến trình báo sự việc. Ngày 11/7/2022 Công an thành phố H đã triệu tập Nguyễn Văn H, Phạm Huy T đến làm việc và thu giữ chiếc xe mô tô biển kiểm soát 38P1-292.05 tại nhà của Nguyễn Văn H ở xã Lộc Yên, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Quá trình điều tra, Nguyễn Văn H và Phạm Huy T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Theo Kết luận định giá tài sản số 30/KL-ĐG ngày 12/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc UBND thành phố H thì 01 (một) xe máy nhãn hiệu HONDA BLADE, màu đen, BKS 38P1-292.05 có trị giá 7.500.000 đồng.

*Về vật chứng:* Cơ quan điều tra đã thu giữ tại Nguyễn Văn H 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda BLADE màu đen kèm theo 01 biển số xe 38P1 – 292.05 và trả lại cho chủ sở hữu ông Ngô Đức B đúng quy định của pháp luật. Còn các vật chứng thu giữ tại Nguyễn Văn H gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Jupiter màu đen trắng, BKS 38L1-036.77; 01 thanh kim loại màu trắng hình trụ tròn dài 12cm, ở giữa có gắn một thanh kim loại màu đen, một đầu hình trụ tròn, một đầu hình trụ vuông; 01 thanh kim loại màu đen dài 7cm một đầu hình lục giác, một đầu dẹt nhọn; 01 thanh kim loại dài 8cm một đầu màu đen mũi dẹt, một đầu hình lục giác có gắn một ống kim loại màu trắng có lỗ hình vuông được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố H để xử lý theo quy định của pháp luật.

*Về dân sự:* Người bị hại chị Nguyễn Thị H và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Ngô Đức B không yêu cầu về bồi thường dân sự.

Bản cáo trạng số 69/CT-VKS-TPHT ngày 12/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố Nguyễn Văn H, Phạm Huy T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H giữ nguyên quan điểm như nội dung cáo trạng truy tố; trong phần luận tội và tranh luận Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt Nguyễn Văn H từ 18 đến 24 tháng tù;

Xử phạt Phạm Huy T từ 18 đến 24 tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Jupiter màu đen trắng, BKS 38L1-036.77 thu giữ của Nguyễn Văn H; tịch thu tiêu hủy 01 thanh kim loại màu trắng hình trụ tròn dài 12cm, ở giữa có gắn một thanh kim loại màu đen, một đầu hình trụ tròn, một đầu hình trụ vuông; 01 thanh kim loại màu đen dài 7cm một đầu hình lục giác, một đầu dẹt nhọn; 01 thanh kim loại dài

8cm một đầu màu đen mũi dẹt, một đầu hình lục giác có gắn một ống kim loại màu trắng có lỗ hình vuông thu giữ của Nguyễn Văn H.

Các bị cáo Nguyễn Văn H, Phạm Huy T không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

#### **[1] Về thủ tục tố tụng:**

Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

#### **[2] Về chứng cứ xác định tội danh:**

Xét lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị hại, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; những người làm chứng, phù hợp với các vật chứng vụ án bị thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, xác định được: Vào khoảng 18 giờ ngày 05/7/2022 tại trước khu vực số nhà 32/8, ngõ 151 đường V thuộc phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, Nguyễn Văn H và Phạm Huy T đã trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA BLADE màu đen, biển kiểm soát 38P1 – 292.05 trị giá 7.500.000 đồng của chị Nguyễn Thị H rồi mang về nhà H cất dấu để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử, có đầy đủ căn cứ kết tội các bị cáo Nguyễn Văn H, Phạm Huy T, phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

#### **[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:**

Các bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “*Tái phạm*” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ Luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo “*Thành khẩn khai báo*” nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

#### **[4] Về hình phạt:**

Hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Văn H, Phạm Huy T là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự liều lĩnh, không những đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an trên địa bàn, các bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp *Tái phạm*, có nhân thân xấu nên cần xử phạt nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải

tạo, giáo dục các bị cáo. Tuy nhiên, cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

**[5] Về hình phạt bổ sung:**

Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định “*Người phạm tội còn có thể phạt tiền từ 5.000.000 đến 50.000.000 đồng*”. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy, các bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, thu nhập không ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

**[6] Về trách nhiệm dân sự:**

Người bị hại chị Nguyễn Thị Hương và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Ngô Đức Bảo không yêu cầu về bồi thường dân sự, Tòa miễn xét.

**[7] Về xử lý vật chứng:**

Cơ quan Điều tra đã thu giữ tại Nguyễn Văn H 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda BLADE màu đen kèm theo 01 biển số xe 38P1 – 292.05 và trả lại cho chủ sở hữu ông Ngô Đức Bảo đúng quy định của pháp luật.

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Jupiter màu đen trắng, BKS 38L1-036.77 thu giữ của Nguyễn Văn H là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

01 thanh kim loại màu trắng hình trụ tròn dài 12cm, ở giữa có gắn một thanh kim loại màu đen, một đầu hình trụ tròn, một đầu hình trụ vuông; 01 thanh kim loại màu đen dài 7cm một đầu hình lục giác, một đầu dẹt nhọn; 01 thanh kim loại dài 8cm một đầu màu đen mũi dẹt, một đầu hình lục giác có gắn một ống kim loại màu trắng có lỗ hình vuông thu giữ của Nguyễn Văn H là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

**[8] Về án phí:** Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

**[9] Xét luận tội của Kiểm sát viên** là có căn cứ, đúng pháp luật, về mức án đề nghị là phù hợp.

**[10] Về quyền kháng cáo:** Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: **Nguyễn Văn H, Phạm Huy T** phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”.

Xử phạt: **Nguyễn Văn H 24 (hai mươi bốn)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 12/7/2022.

Xử phạt: **Phạm Huy T 21 (hai mươi một)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 12/7/2022.

**\* Về xử lý vật chứng:** Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Jupiter màu đen trắng, BKS 38L1-036.77 thu giữ của Nguyễn Văn H.

- Tịch thu tiêu hủy 01 thanh kim loại màu trắng hình trụ tròn dài 12cm, ở giữa có gắn một thanh kim loại màu đen, một đầu hình trụ tròn, một đầu hình trụ vuông; 01 thanh kim loại màu đen dài 7cm một đầu hình lục giác, một đầu dẹt nhọn; 01 thanh kim loại dài 8cm một đầu màu đen mũi dẹt, một đầu hình lục giác có gắn một ống kim loại màu trắng có lỗ hình vuông thu giữ của Nguyễn Văn H.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng lập hồi 10 giờ 30 phút ngày 13/9/2022 giữa cán bộ Cơ quan điều tra Công an thành phố H và cán bộ Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H).

**\* Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc Nguyễn Văn H, Phạm Huy T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- VKSND TPHT ;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở TP Hà Tĩnh;
- Công an TPHT;
- Trại tạm giam CAHT;
- T.H.A.P.T;
- T.H.A.D.S TPHT;
- Các bị cáo; bị hại; NLQ;
- Lưu: HS-VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Bùi Minh Thư**

